

Châu Thành, ngày 05 tháng 11 năm 2021

Số: 283/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 602/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa:

+ Nguyên đơn: **Phan Ngọc H**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: **Nguyễn Thị Hạnh T**, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 28/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Ngọc H và chị Nguyễn Thị Hạnh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Ngọc H và chị Nguyễn Thị Hạnh T thuận tình ly hôn. Ghi nhận anh H và chị T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau.

- Về con chung: Anh Phan Ngọc H và chị Nguyễn Thị Hạnh T có 01 con chung tên Phan Anh T, sinh ngày 08/5/2004. Sau khi ly hôn chị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu T cho đến khi tròn 18 tuổi. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh H và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị T xin rút đơn yêu cầu chia tài sản chung đối với vụ án trên là sự tự nguyện nên ghi nhận.

- Về nợ chung: Anh H và chị T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Phan Ngọc H tự nguyện chịu là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Do anh H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng nên được khấu trừ theo biên lai số 0004679 ngày 20/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh H được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Chị Nguyễn Thị Hạnh T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*) theo biên lai số 0004978 ngày 01/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

4. Về chi phí tố tụng: Chị T tự nguyện chịu, ghi nhận chị T đã nộp xong.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã Phú Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng